TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 621/2017/HS-PT
Ngày 24 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi;

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Bình;

Ông Đặng An Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số: 427/2017/HSPT ngày 31 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Trần Quốc V. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Trần Quốc V**, sinh năm 1963 tại Thái Bình; Nơi cư trú: Số 141/1 ấp NH, xã TH, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Trần Văn S và bà Đoàn Thị D (đều đã chết); Có vợ là Bùi Thị N, sinh năm 1962; Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1991 nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/7/2016, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1972;

Địa chủ: 745/2 Quang Trung, phường 12, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

(*Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo K' N, Trần Văn A, Ma L; người bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa không triệu tập*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 5/2015, bị cáo K' N biết được chị Nguyễn Thị N1 ở quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh cần mua đá thiên thạch, nên nảy sinh ý định

chiếm đoạt số lượng tiền lớn của bà N1 thông qua hình thức giả mạo bán đá thiên thạch. K’ N đã điện thoại thông báo với Trần Văn A và được Trần Văn A hướng dẫn tiếp tục trao đổi, gặp mặt bà N1 và rủ thêm Trần Quốc V tham gia. Sau đó, ba người gặp nhau tại nhà trọ Trần Văn A thuê ở số 369 quốc lộ 20 thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng và cùng nhau bàn bạc kế hoạch lừa bà N1 và thống nhất như sau: K’ N lấy tên giả là K’ M và Trần Quốc V lấy tên giả là Phạm Văn G đóng giả làm vợ chồng và có quen biết với chủ đá thiên thạch, môi giới bán đá thiên thạch cho bà N1.

Thực hiện kế hoạch đã bàn bạc thống nhất, ngày 06/11/2015, K’ N xưng danh là K’ M điện thoại cho Nguyễn Thị N1 và hẹn gặp nhau tại ĐL để môi giới về việc mua bán đá thiên thạch. Sáng ngày 07/11/2015, khi gặp bà N1 tại quán cà phê Lyly trên đường NCT, Thành phố ĐL, K’ N giới thiệu mình là K’ M và Trần Quốc V là G cả hai là vợ chồng và nói có quen gia đình chủ đá thiên thạch và giới thiệu cho bà N1 gặp chủ đá. Chiều ngày 07/11/2015, cũng tại quán cà phê Lyly trên đường NCT, thành phố ĐL, K’ N và Trần Quốc V giới thiệu Trần Văn A với tên giả Hồ Quang V1 là con rể chủ đá thiên thạch có đá bán cho bà N1. Theo hướng dẫn của Trần Văn A và Trần Quốc V, bà N1 ra chợ mua 3 chiếc ly thủy tinh về đưa cho Trần Văn A làm mẫu thử đá thiên thạch, kết quả thử đá sau khi cúng sẽ đưa lại bà N1 xem vào ngày hôm sau. K’ N và Trần Quốc V yêu cầu bà N1 chuẩn bị trước 200 triệu đồng để đặt cọc mua đá thiên thạch khi nhận kết quả thử đá thiên thạch vào ngày hôm sau tại huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Để bà N1 tin, Trần Văn A, Trần Quốc V và K’ N thống nhất tìm một người dân tộc và rủ Ma L, lấy tên giả là Măng L1 tham gia với vai trò là con gái chủ đá và là vợ của Trần Văn A.

Khoảng 08 giờ ngày 8/11/2015, Trần Quốc V điện thoại hẹn gặp bà N1 tại quán cà phê gần bệnh viện huyện ĐT để nhận mẫu thử đá và đặt cọc. Trong khi chờ đợi bà N1 đến, Trần Văn A điện thoại cho Ma L đến quán cà phê tại ĐT và nói cho Ma L biết việc lừa bà N1 qua thủ đoạn giả bán đá thiên thạch, Ma L tham gia với vai trò là con gái của chủ đá thiên thạch, vợ của Trần Văn A. Khi bà N1 đến quán cà phê tại ĐT như hẹn thì gặp K’ N, Trần Quốc V, Ma L và Trần Văn A. Tại đây, Văn giới thiệu với bà N1: Ma L và Trần Văn A là con gái và con rể chủ đá thiên thạch. Trần Văn A đưa cho bà N1 mẫu thử đá thiên thạch là những mảnh thủy tinh bị vỡ biến dạng. Bà N1 yêu cầu đưa vào xem trực tiếp đá thiên thạch nhưng lấy lý do có nhiều người không xem được nên bà N1 không giao tiền đặt cọc mua đá. Theo yêu cầu của Văn, bà N1 đưa cho Văn 20.000.000 đồng tiền mua dê cúng để lấy đá và 7.000.000 đồng để mua két sắt đựng đá và dặn bà N1 về ĐL chờ.

Đến khoảng 2 giờ chiều ngày 8/11/2015, Trần Quốc V điện thoại yêu cầu bà N1 mang theo tiền đặt cọc quay xuống lại ĐT để đưa đá về Thành phố Hồ Chí Minh. Khi bà N1 mang theo tiền đến quán cà phê gần Bệnh viện huyện ĐT, thì bốn người đưa xe ô tô hiệu Inova đến trên xe có két sắt và nói “ không đưa đi xem đá thiên thạch được vì bố Ma L đã nhận tiền cọc 200 triệu để bán đá thiên thạch cho một người ở Thành phố Hồ Chi Minh, họ giám sát không lấy đá ra được”. Nên bà N1 về lại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 11/11/2015, K' N và Văn lại điện thoại cho Nguyễn Thị N1 rằng chủ đá đồng ý bán đá thiên thạch giá 2 triệu USD, đưa trước 500 triệu đồng tiền cọc để đưa đá về Thành phố Hồ Chí Minh. Nghe vậy, bà N1 tin là thật nên tối 11/11/2015 mang theo 500 triệu đồng đến gặp Trần Văn A, Trần Quốc V tại ĐT và được hẹn sáng hôm sau lấy đá và có hai người áp giải về Thành phố Hồ Chí Minh.

Sáng ngày 12/11/2015, Trần Văn A, Trần Quốc V điện thoại hẹn chị Nguyễn Thị N1 gặp ở quán cà phê tại ngã ba Tà In, huyện ĐT. Tại đây, bà N1 giao cho Ma L và Trần Văn A 500 triệu đồng tiền cọc, có ký nhận điểm chỉ của Trần Văn A, Ma L, Trần Quốc V trên giấy nhận tiền cọc đưa cho chủ đá để vận chuyển đá thiên thạch về Thành phồ Hồ Chí Minh. Sau đó, Trần Văn A cho hai người dân tộc ngồi trên xe hơi của bà N1 để làm tin, còn Trần Văn A và Trần Quốc V nói đi theo sau cùng đá thiên thạch theo quốc lộ 20 về Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi Trần Văn A và Trần Quốc V liên tục liên lạc với bà N1 qua điện thoại để bà N1 tin họ là đá thiên thạch ở xe sau. Khi đến đèo BL, hai người đàn ông dân tộc xin dừng xe giả xuống thắp nhang núi Ba Cô và đi vệ sinh. Khi xe dừng, hai người dân tộc bỏ trốn vào rừng. Trần Văn A, Trần Quốc V, Ma L và K' N cắt đứt mọi liên lạc với bà N1.

Số tiền đã chiếm đoạt 500.000.000 đồng K' N giữ, K' N chia cụ thể như sau: Trần Văn A được chia số tiền 160.000.000đ (Trong đó 40.000.000đ cho L2 bạn Trần Văn A), Trần Quốc V được chia số tiền 90.000.000^{đ}, Ma L được chia số tiền 100.000.000^{đ}, K' N lấy 150.000.000^{đ}. Số tiền 27.000.000^{đ} K' N đưa cho Trần Quốc V 9.000.000^{đ}, Trần Văn A 3.000.000^{đ}, còn lại 15.000.000^{đ} sử dụng chung trong quá trình thực hiện tội phạm.

Tài liệu thu giữ:

Ngày 27/11/2015, Cơ quan điều tra tạm giữ đồ vật tài liệu do bà N1 giao nộp một giấy nhận tiền đặt cọc 500 triệu đồng giữa bà Nguyễn Thị N1 và Hồ Quang V1 và Phạm Văn G ngày 12/11/2015; hẹn 9 đến 10 giờ cùng ngày mang theo đá thiên thạch cùng bà N1 về Thành phố Hồ Chí Minh. Một giấy mượn tiền Phạm Văn G mượn của Nguyễn Thị N1 ngày 8/11/2015. Quyết định số 233/CSĐT ngày 9/12/2015 Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định dấu vân tay in trên tờ giấy nhận tiền cọc 500 triệu đồng mua đá thiên thạch ngày 12/11/2015 của đối tượng Hồ Quang V1 và mẫu vân tay trên tờ khai Chứng minh nhân dân của Trần Văn A. Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận là dấu vân tay của cùng một người. Kết luận giám định cho thấy đối tượng Hồ Quang V1 nhận tiền cọc 500.000.000^{đ} mua đá thiên thạch ngày 12/11/2015 chính là Trần Văn A.

Ngày 13/11/2015, Cơ quan điều tra tiếp nhận một số ảnh do bà N1 chụp được các đối tượng trong quá trình thực hiện hành vi lừa đảo gồm: 01 ảnh của Hồ Quang V1 (tên thật là Trần Văn A); 01 ảnh của Phạm Văn G (tên thật là Trần Quốc V); 01 ảnh của Ya T và 1 ảnh bố của Ya T (là những người đi cùng Phạm Văn G. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bà N1 nhận dạng qua ảnh. Kết quả bà N1 nhận dạng chính xác Trần Quốc V, Trần Văn A là những người chiếm đoạt 527.000.000^{đ} qua thủ đoạn giả bán đá thiên thạch.

Người bị hại là chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1972, đăng ký hộ khẩu thường trú tại: 618/13 đường QT, phường 12, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 745/2 đường QT, phường 12, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Nguyễn Thị N1 khai bị các bị cáo K' N, Trần Văn A, Trần Quốc V và Ma L giả bán đá thiên thạch chiếm đoạt 527.000.000đ. Bà N1 đã nhận được 210.000.000đ tiền bồi thường (Trong đó: tiền của Trần Văn A 9.500.000đ và gia đình Trần Văn A nộp 110.500.000đ; gia đình Trần Quốc V nộp 90.000.000đ). Trong giai đoạn truy tố: Gia đình Ma L nộp 7.000.000đ, gia đình Trần Văn A nộp 46.250.000 đ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng để tiếp tục bồi thường cho bị hại.

Ngoài việc bị các bị cáo lừa đảo chiếm đoạt 527.000.000đ , bà N1 còn tố cáo hai người cướp giật 1 giỏ sách tay của bà N1 có 350.000.000đ, 2 điện thoại Iphone 6 và 1 điện thoại Iphone 5. Nội dung tố cáo này, Cơ quan điều tra tách ra giải quyết trong vụ việc khác.

***Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 17/7/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã đã quyết định*:**

Tuyên bố các bị cáo K' N, Trần Văn A, Trần Quốc V, Ma L cùng phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm a khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc V 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/7/2016.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo K' N, Ma L và Trần Văn A; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 24/7/2017, bị cáo Trần Quốc V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Trần Quốc V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo cho rằng chỉ mới phạm tội lần đầu, thật thà khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc V lập luận cho rằng vai trò phạm tội của cáo Trần Quốc V là thứ yếu, số tiền được chia ít hơn các bị cáo khác nên mức án phải thấp hơn các bị cáo khác trong cùng vụ án, nên đề nghị giảm án cho bị cáo Trần Quốc V là cần thiết.

Quan điểm của kiểm sát viên phân tích đánh giá về tính chất vụ án và phân tích vai trò tham gia thực hiện tội phạm của bị cáo Trần Quốc V là tích cực, nhưng bản án án thẩm chỉ xử phạt bị cáo Trần Quốc V mức án 09 năm tù bằng với mức án của bị cáo Ma L là có phần chiếu cố, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đối chiếu với kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ, phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai của các bị cáo, bị hại, vật chứng cùng một số ảnh do người bị hại chụp được trong quá trình hoạt động thực hành vi tội phạm của các bị cáo đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng tháng 5/2015, bị cáo K'Ni biết chị Nguyễn Thị N1 ngụ tại quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh, cần mua đá thiên thạch, nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà N1. Để thực hiện ý đồ của mình, bị cáo K'N đã rủ rê thêm các bị cáo Trần Văn A, Trần Quốc V, Ma L và tổ chức sắp xếp, phân công từng người thực hiện các thủ đoạn gian dối như: K' N lấy tên giả là K'M; Trần Quốc V lấy tên giả là Phạm Văn G đóng giả làm vợ chồng và có quen biết với chủ đá thiên thạch, môi giới bán đá thiên thạch cho bà N1. Ma L đóng giả là con gái của chủ đá thiên thạch, Trần Văn A lấy tên là Hồ Quang V1 đóng giả là chồng của Ma L, là con rễ của chủ đá thiên thạch. Sau đó, để tạo lòng tin cho chi Ngọc, các bị cáo yêu cầu bà N1 mua 03 ly thủy tinh, rồi thuê người làm rạn nứt ly thủy tinh nhưng không bị tách rời và đưa cho bà N1 xem để chứng minh là có đá thiên thạch thật mới thử qua ly thủy tinh để bà N1 tin và đưa cho các bị cáo số tiền 527.000.000 đồng tiền đặt cọc mua đá. Ngay khi chiếm đoạt được tiền thì các bị cáo chia nhau chi xài và cắt liên lạc với bà N1.

[3] Hành vi thực hiện tội phạm nêu trên của các bị cáo K' N, Trần Văn A, Trần Quốc V, Ma L là hành vi "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" của chị Nguyễn Thị N1 với số tiền 527.000.000 đồng. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 của Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm áp dụng để xử phạt các bị cáo K' N, Trần Văn A, Trần Quốc V, Ma L là có căn cứ pháp luật, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Đây là vụ án phạm tội có tổ chức: Bởi trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có sự câu kết, bàn bạc, lập kế hoạch sẵn; phân công vai trò thực hiện tội phạm cụ thể cho từng người. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của các bị cáo là hết sức tinh vi và xảo nguyệt là cho người bị hại khó phát hiện. Trong vụ án này bị cáo K' N là người khởi xướng, chủ mưu; còn các bị cáo Trần Văn A, Trần Quốc V, Ma L là những người thực hành hết sức tích cực. Vì vậy khi lượng hình bản án sơ thẩm đã có xem xét đánh giá đúng về tính chất, mức độ hành vi thực hiên tội phạm của từng bị cáo và có xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi lượng hình cho các bị cáo. Cho nên bản án sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo Trần Quốc V mức 09 năm tù bằng với bị cáo Ma L và nhẹ hơn so với mức án của các bị cáo K' N,Trần Văn A là hợp lý và cũng tương xứng với tính chấp mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc V không có tình tiếp giảm nhẹ mới; vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Quốc V. Cần giữ nguyên phần hình phạt của bản án sơ thẩm theo như quan điểm đề nghị của Kiêm sát viên tại phiên

tòa là phù hợp.

[6] Bị cáo Trần Quốc V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các phần khác của Quyết định bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc V. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2017/HSST ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc V phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; điểm a khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc V 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/7/2016.

3. Bị cáo Trần Quốc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của Quyết định bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- CA tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TTG CA tỉnh Lâm Đồng;
(tống đạt cho bị cáo) (2);
- Lưu VT, HS, 13b (án HTKN).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Quốc Khởi